

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG SU PHÌ
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày 14-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG SU PHÌ, TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Công.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông: Lùng Minh Chương.

- Ông: Hoàng Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thị Minh Khuê Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang: Ông Lù Minh Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018 tại Chợ xã Nậm Ty, huyện Hoàng Su Phì, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2018/TLST-HS ngày 10/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

- Triệu Văn P; Sinh ngày 19/3/1962; Nơi sinh: xã Nậm Ty, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang; Nơi cư trú: Thôn T, xã Nậm Ty, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Triệu Chồng Ph (đã chết) và bà Triệu Mùi D; Sinh năm 1931; Có vợ: Phùng Mùi V, sinh năm 1965 và có 02 con lớn nhất sinh năm 1990 nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền sự: Không, Tiền án: Không; Có 05 anh em ruột, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Tạm giữ, tạm giam: Không; Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn T, xã Nậm Ty, huyện Hoàng Su Phì (*Có mặt*).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Cao Xuân Bé – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang.

Nơi công tác: Văn phòng Luật sư Cao Xuân Bé.

Địa chỉ: Số nhà 06, ngõ 258, đường Lý Tự Trọng, tổ 1 phường Trần P, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang (*Vắng mặt có lý do*).

- Người bị hại: Anh Triệu Văn T; Sinh năm 1968 (*Có mặt*).

Nơi cư trú: Thôn T, xã Nậm Ty, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang (*Có mặt*).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Hoàng Ngọc Chung - Trợ giúp viên pháp lý (*Có mặt*).

Nơi công tác: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang.

Những người làm chứng

- Chị: Phùng Mùi V; Sinh năm 1965 (*Vắng mặt không có lý do*).

- Anh: Triệu Quỳ C; Sinh năm 1991 (*Có mặt*).

- Anh: Lý Chàn Ph1; Sinh năm 1984 (*Có mặt*).
- Chị: Lý Mùi N; Sinh năm 1990 (*Vắng mặt không có lý do*).
- Anh: Lý Văn L; Sinh năm 1988 (*Vắng mặt không có lý do*).
- Anh: Triệu Phụ L1; Sinh năm 1977 (*Vắng mặt không có lý do*).
- Chị: Triệu Mùi L2; Sinh năm 1976 (*Có mặt*).
- Anh: Triệu Quầy Ph2; Sinh năm 2001 (*Vắng mặt không có lý do*).

Người đại diện theo pháp luật cho con chưa thành niên Ông Triệu Văn T là Bố đẻ của Triệu Quầy Ph2 (*Có mặt*).

Đều cư trú tại: Thôn T, xã Nậm Ty, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

Người phiên dịch tiếng Dao

Ông: Lý Chàn L3; Sinh năm 1988 (*Có mặt*).

Nơi cư trú: Thôn T, xã Nậm Ty, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/6/2018 Triệu Văn P nhờ anh em, hàng xóm đến hộ gia đình P cấy lúa ở khu ruộng cách nhà khoảng 02 km. Sau khi cấy xong P nấu cơm ở lán gần khu ruộng vừa cấy xong và mời mọi người ở lại để ăn cơm, uống rượu. Ăn cơm xong khoảng 21 giờ cùng ngày mọi người đi về hết, lúc này P cùng vợ con ở lán, P nghĩ đến việc vào sáng cùng ngày, đoàn công tác của UBND xã Nậm Ty xuống thôn giải quyết việc tranh chấp đất đai giữa gia đình P và gia đình ông Lý Chiêm D là người cùng thôn. Kết quả giải quyết buộc gia đình P phải trả lại diện tích đất đã lấn chiếm cho gia đình ông D, P cho rằng em trai của mình là Triệu Văn T cùng thôn tham gia và đồng ý với cách giải quyết của đoàn công tác UBND xã Nậm Ty làm P bị mất đất và trả lại cho ông D, nên P cầm lấy 01 con dao quắm chuôi bằng gỗ ở lán chiều dài 74 cm cả chuôi và đeo 01 chiếc túi nhỏ bên trong có 01 con dao nhọn đi bộ một mình theo đường cái lên nhà T với mục đích là khi chửi, nếu T phản kháng lại thì P sẽ dùng con dao quắm mang theo để chém T bị thương. Khi đến nơi khoảng 22 giờ cùng ngày, P đứng ở trước cửa nhà T chửi: “*mẹ chúng mày giúp ông Lý Chiêm D tranh chấp đất của tao cho ông D ăn*”, T và vợ là Triệu Mùi L đang ngủ ở trong nhà nghe thấy tiếng P chửi, nên T đã mở cửa ngách phía đầu nhà giáp với bếp của gia đình và bước ra ngoài hiên đứng cách P khoảng 03 mét rồi T nói P “*em có tranh chấp đất gì của anh đâu, anh lúc nào cứ uống rượu say lại chửi bới lung tung và nhiều gia đình em, anh đi về nhà anh đi*”, P nói tiếp: “*mày giúp ông D tranh chấp đất của tao cho ông D ăn, mày là đồ ngu tao chém chết mày bây giờ*”, T nói: “*anh giỏi thì anh chém đi*” nghe thấy vậy, P tiến đến chỗ T đứng đồng thời Dg hai tay cầm vào phần chuôi con dao quắm vung lên chém về phía T theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái và ngược lại từ trái qua phải khoảng 05 đến 06 phút, đến phút cuối cùng khi P cách T khoảng 1,2 mét thì phần mũi cong của con dao quắm trúng vào má phải của T theo hướng dọc từ trên xuống vết thương kích thước 7cm x 1cm và trượt tiếp xuống trúng xương đòn phải có vết thương có kích thước 2cm x 1cm. Sau khi bị chém T kêu lên “*tao bị P chém rồi*”, sợ P sẽ tiếp tục chém mình, T cúi người xuống tiến đến áp sát P rồi ôm

bụng và dùng chân phải quật ngã P nằm xuống đất rồi gọi vợ là chị L đến giúp giật con dao mà P đang cầm trên tay phải ra, khi giật được dao ra khỏi tay P, thì chị L cất con dao ở cạnh đồng củi sát chân tường trước cửa nhà, đồng thời T gọi con trai là Triệu Quỳ Ph2 đang ở trong nhà đi tìm dây thừng về và giúp T trói P vào gốc cây phượng ở trước cửa nhà của T. Sau đó, T lấy điện thoại ra gọi cho Công an đến giải quyết.

Ngày 06/7/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoàng Su Phì ra Quyết định trưng cầu giám định số 17 Trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang giám định tỷ lệ % tổn hại sức khỏe của Triệu Văn T do Triệu Văn P gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 61/TgT, ngày 11/7/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 13% (*Mười ba phần trăm*).

Ngày 20/8/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoàng Su Phì tiến hành thực nghiệm điều tra. Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị cáo, người bị hại và người làm chứng.

Ngày 20/6/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoàng Su Phì đã thu giữ vật chứng của bị cáo gồm: 01 con dao quắm chôi bằng gỗ, lưỡi dao sắc dài 30cm, chiều dài cả chuôi gỗ là 74cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 06cm, phần mũi nhọn cong xuống mặt trong sắc không nhọn dài 2,5cm, phần chuôi rộng nhất của lưỡi dao là 02cm (đã qua sử dụng) và 01 con dao nhọn chuôi bằng gỗ, chiều dài cả chuôi và lưỡi dao là 34 cm, lưỡi dao sắc dài 21cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 3,3cm (đã qua sử dụng).

Thu giữ 01 đoạn dây thừng (dây xác rắn) dài 2,63m (đã qua sử dụng) của nhà bị hại T.

Người bị hại anh Triệu Văn T xác nhận lời khai của bị cáo tại phiên tòa là đúng, phù hợp với lời khai của bị hại có trong hồ sơ từ bút lục 138 - 151. Sau khi sự việc xảy ra tôi và bị cáo thỏa thuận mức bồi thường lập thành văn bản ngày 01/9/2018 bút lục 174, có sự chứng kiến của UBND xã Nậm Ty với tổng số tiền 10.000.000đ (*mười triệu đồng*). Nay đề nghị về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo P bồi thường; Về hình phạt xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Những người làm chứng có mặt khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 09/10/2018 của VKSND huyện Hoàng Su Phì truy tố bị cáo Triệu Văn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKS giữ quyền công tố phát biểu quan điểm, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử.

Tuyên bố bị cáo Triệu Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Xử phạt bị cáo Triệu Văn P từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận mức bồi thường 10 triệu, nay tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường là phù hợp, nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; **điểm a, c** khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm chuôi bằng gỗ, lưỡi dao sắc dài 30cm, chiều dài cả chuôi gỗ là 74 cm (đã qua sử dụng) và 01 đoạn dây thừng (dây xác rắn) dài 2,63m (đã qua sử dụng). Trả lại cho bị cáo Triệu Văn P 01 con dao nhọn chuôi bằng gỗ, chiều dài cả chuôi và lưỡi dao là 34cm, lưỡi dao sắc dài 21cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 3,3cm (đã qua sử dụng).

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý bào chữa cho bị cáo

Về tội danh: Triệu Văn P là anh ruột Triệu Văn T, nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, do không đồng quan điểm em đứng ra bảo vệ lẽ phải đồng T với quan điểm của xã, là đất do Triệu Văn P đang tranh chấp thuộc quyền quản lý của ông Lý Chiều D. P bức mình vì T không giúp anh mà giúp người ngoài, đã mượn rượu và dùng dao là hung khí nguy hiểm đến nhà em ruột của mình để dọa chém, đây là hành vi trái pháp luật cần phải xử lý nghiêm để răn đe phòng ngừa chung về T trạng mượn rượu, dùng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn đang diễn ra khá phổ biến hiện nay. Hành vi của P là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe tính mạng của người khác, người đó chính là em ruột của mình. Hành vi của P bị VKSND huyện Hoàng Su Phì truy tố xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Về hình phạt: Xét động cơ, mục đích nhân thân của người phạm tội ta thấy. Triệu Văn P có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội, trong lúc say rượu không làm chủ được bản thân, lẽ ra Triệu Văn T phải ngăn cản, nhưng lại có lời lẽ thách đố, nên có thể được coi là T cũng có lỗi. Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, hỗ trợ nạn nhân khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình nạn nhân, là dân tộc ít người, sống ở vùng kinh tế - xã hội còn khó khăn, hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế. Nên đề nghị HĐXX Tòa án nhân dân huyện Hoàng Su Phì cho bị cáo được hưởng các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm b, s Điều 51 để áp dụng thêm Điều 54, 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo Triệu Văn P được hưởng án treo có cơ hội tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương.

Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại Triệu Văn T. Đồng tình với quan điểm của KSV và Luật sư về tội danh của bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”, hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng các chứng cứ, tài liệu, hồ sơ có trong vụ án. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử về tội danh là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự tại Cơ quan điều tra, bị hại yêu cầu bồi thường 18.000.000đồng, ngày 01/9/2018 bị cáo đã bồi thường bị hại Triệu Văn T 10.000.000đồng, số tiền còn lại bị cáo và bị hại tự thỏa thuận sau này bị cáo P có điều kiện thì trả cho bị hại sau, nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phần tranh luận, người bị hại Triệu Văn T đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Triệu Văn P và không yêu cầu giải quyết về phần trách nhiệm dân sự bồi thường.

Hội đồng xét xử căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng Kiểm sát viên, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của bị cáo, Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, Kiểm sát viên; Người bào chữa; Tòa án nhân dân huyện Hoàng Su Phì, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Luật sư trợ giúp pháp lý vắng mặt tại phiên tòa có lý do và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Luật sư đã gửi Luận cứ bào chữa cho bị cáo Triệu Văn P. HĐXX xét thấy việc vắng mặt Luật sư tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét theo quy định Điều 291 của Bộ luật tố tụng hình sự, nên HĐXX vẫn xét xử theo thủ tục chung.

- Những người làm chứng vắng mặt phiên tòa căn cứ khoản 1 Điều 293 của BLTTHS và căn cứ vào hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử.

[2] Qua chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Khoảng 22 giờ ngày 19/6/2018 Triệu Văn P dùng 01 con dao quắm chiều dài 74 cm cả chuôi, phần mũi nhọn cong xuống dài 2,5cm chém 01 phát trúng vào má bên phải và trượt xuống trúng xương đòn phải Triệu Văn T là em ruột người cùng thôn. Hậu quả anh T bị thương với tỷ lệ thương tích 13%. Như vậy bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Bị cáo hoàn toàn không có mâu thuẫn gì với bị hại mà chỉ vì do hiểu nhầm, cho rằng em chú là Triệu Văn T tham gia cùng đoàn đi giải quyết tranh chấp đất tại thôn không bảo vệ cho bị cáo, nên đến trước cửa nhà T chửi bới lung tung bị hại T “*mẹ chúng mày giúp*

ông Lý Chiêm D tranh chấp đất của tao cho ông D ăn” trong đêm khuya vợ chồng bị hại T đang ngủ trong nhà. Bị cáo vô cớ cầm dao quắm là hung khí nguy hiểm chém bị hại dẫn đến hậu quả Triệu Văn T bị thương tích với tỷ lệ thương tật 13% sức khỏe. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an địa phương, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể người khác. Trong khi bị cáo đã có đầy đủ năng lực hành vi hình sự, dân sự và hoàn toàn nhận thức được việc làm trên là vi phạm pháp luật. Do đó cần có mức án nghiêm minh đối với bị cáo, tương xứng với hành vi có tính chất côn đồ hũng hăm gây ra, nên cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo xuất thân từ người dân lao động thuần túy, không được học hành, người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, có nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải và rất mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật, khắc phục hậu quả đã chủ động gặp bị hại thỏa thuận mức bồi thường, chưa có tiền án, tiền sự. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo lỗi một phần do bị hại Triệu Văn T thách thức bị cáo “*anh giỏi thì anh chém đi*”. Nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, ngoài ra bị hại Triệu Văn T có đơn ngày 01/9/2018 xin giảm hình phạt cho bị cáo, lý do bị cáo đã bồi thường và có mối quan hệ huyết thống anh em ruột. Do vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần cho bị cáo.

[5] Từ những căn cứ trên, xét thấy, mức án mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo về hình phạt là có căn cứ chấp nhận.

[6] Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý bào chữa cho bị cáo đề nghị về hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo. Theo quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự với khung hình phạt có biên độ rất rộng từ 02 năm đến 06 năm tù nên xử phạt bị cáo ở mức thấp hơn khung hình phạt và cho bị cáo hưởng mức án khung liền kề của khung hình phạt là phù hợp đã xem xét tất cả các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Nên HĐXX không chấp nhận mức án đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo được hưởng án treo.

[7] Trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đã thừa nhận, người bị hại đã nhận số tiền bồi thường 10.000.000đồng (mười triệu đồng). Không yêu cầu giải quyết về phần bồi thường, xét thấy là phù hợp về quyền tự định đoạt của người bị hại là tự nguyện nên cần chấp nhận. Cho nên HĐXX không xem xét về phần bồi thường.

[8] Về xử lý vật chứng: Trong quá điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ vật chứng; Đối với 01 con dao quắm chuôi bằng gỗ, lưỡi dao sắc dài 30cm, chiều dài cả chuôi gỗ là 74 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 06cm,

phần mũi nhọn cong xuống, mặt trong sắc không nhọn dài 2,5cm, phần rộng nhất của mũi dao là 02cm (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo đây là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 đoạn dây thừng (loại dây xác rắn) dài 2,63mét thu giữ của bị hại Triệu Văn T dùng trói bị cáo, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu trả lại. HĐXX xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 con dao nhọn chuôi bằng gỗ, chiều dài cả chuôi và lưỡi dao 34cm, lưỡi dao sắc dài 21cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 3,3cm (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố bị cáo:** Triệu Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- **Hình phạt:** Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn P **18** (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao quắm chuôi bằng gỗ, lưỡi dao sắc dài 30cm, chiều dài cả chuôi gỗ là 74 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 06cm, phần mũi nhọn cong xuống, mặt trong sắc không nhọn dài 2,5cm, phần rộng nhất của mũi dao là 02cm (đã qua sử dụng); 01 đoạn dây thừng (loại dây xác rắn) dài 2,63mét (đã qua sử dụng).

+ Trả lại cho bị cáo Triệu Văn P; Nơi cư trú: Thôn T, xã Nậm Ty, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang 01 con dao nhọn chuôi bằng gỗ, chiều dài cả chuôi và lưỡi dao là 34cm, lưỡi dao sắc dài 21cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 3,3cm (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 09/10/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì).

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Triệu Văn P chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HG;
- VKSND tỉnh, VKSND huyện Hoàng Su Phì;
- Công an huyện Hoàng Su Phì;
- Cơ quan THAHS Công an huyện;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang;
- Bị cáo; Người bị hại; Người bào chữa;
- Chi cục THADS huyện Hoàng Su Phì;
- Sở tư pháp tỉnh HG;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Giang;
- UBND xã Nậm Ty;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Văn Công

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tiến Dũng - Lùng Minh Chương

Dương Văn Công

